BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 636/QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KHTH, PC, UDCN.

BỘ TRƯỞNG

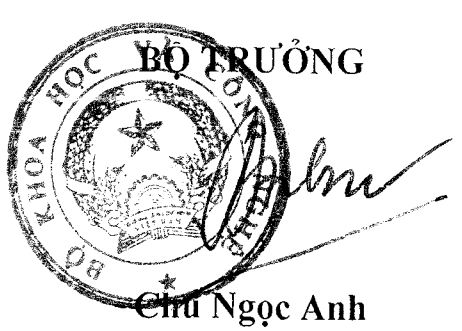

Chu Ngọc Anh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 27/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 636/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 27/NQ-CP), Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch hành động với những nội dung chính sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ được phân công tại Nghị quyết số 27/NQ-CP để tổ chức triển khai đồng bộ góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 27/NQ-CP.

2. Phân công các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-CP.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp, tập trung đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng sang khu vực doanh nghiệp

a) Tập trung nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu ứng dụng trong khu vực doanh nghiệp thông qua các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, chú trọng nâng cao năng lực công nghệ trong nước, trình độ thiết kế, chế tạo, ứng dụng kỹ thuật và công nghệ trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

b) Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ để định hướng nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

c) Triển khai cơ chế hợp tác công - tư để khuyến khích doanh nghiệp triển khai các dự án nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ.

d) Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ hỗ trợ hoạt

động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (Quyết định số 1570/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 (Quyết định số 2453/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (Quyết định số 2431/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (Quyết định số 27/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 (Quyết định số 289/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

2. Xây dựng chính sách nhập khẩu công nghệ; thúc đẩy các hoạt động xúc tiến, chuyển giao, nhập khẩu công nghệ

a) Xây dựng và thực hiện chính sách nhập khẩu công nghệ giai đoạn đến năm 2025 phục vụ nhu cầu nâng cao năng lực công nghệ của doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Việt Nam, đặt cơ sở nghiên cứu và phát triển (R&D) tại Việt Nam và sử dụng kỹ sư, nhà khoa học Việt Nam.

c) Đẩy mạnh triển khai Đề án hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ đến năm 2020. Rà soát, xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến, chuyển giao công nghệ từ các nước có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

d) Tăng cường các hoạt động chuyển giao công nghệ thông qua Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020, các sự kiện: Chợ công nghệ thiết bị; kết nối cung cầu công nghệ; xúc tiến đầu tư công nghệ; ngày hội khởi nghiệp công nghệ quốc gia hằng năm với quy mô vùng, quốc gia, quốc tế.

3. Phát triển các kênh tài chính, tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, đổi mới công nghệ

a) Tăng cường khai thác nguồn lực đầu từ ngoài ngân sách cho hoạt động nghiên cứu, đổi mới, chuyển giao công nghệ trong khu vực doanh nghiệp.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, đề xuất các giải pháp tăng quy mô tài chính cho các quỹ hỗ trợ doanh nghiệp của nhà nước.

c) Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng quy định về hỗ trợ vốn, cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay và bảo lãnh vốn vay đối với các dự án đầu tư đổi mới công nghệ của doanh nghiệp từ các quỹ nhà nước; đề xuất thí điểm cơ chế ngân hàng thương mại thực hiện bảo lãnh vốn vay đối với các dự án nghiên cứu, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

d) Thực hiện các cơ chế tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay cho dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp thông qua Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia.

4. Nâng cao trình độ cán bộ kỹ thuật, quản lý công nghệ, quản trị công nghệ, khuyến khích dịch chuyển nhân lực trình độ cao từ khu vực nghiên cứu sang khu vực doanh nghiệp

a) Triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài; đào tạo về quản lý, quản trị công nghệ cho doanh nghiệp.

b) Hướng dẫn doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng.

c) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, xây dựng chính sách khuyến khích dịch chuyển lao động trình độ cao từ viện nghiên cứu, trường đại học sang khu vực doanh nghiệp.

5. Hình thành và vận hành hệ thống các cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin công nghệ, chuyên gia công nghệ, chuẩn đối sánh và thực hành tốt về năng suất phục vụ doanh nghiệp

a) Triển khai công tác điều tra, thống kê hoạt động khoa học và công nghệ, hoạt động đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cấp, vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin công nghệ, thiết bị, chuyên gia công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn công nghệ cần đổi mới, chuyển giao công nghệ.

c) Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuẩn đối sánh và thực hành tốt về năng suất để phục vụ doanh nghiệp.

d) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ, đánh giá, định giá tài sản trí tuệ và góp vốn doanh nghiệp bằng tài sản trí tuệ

a) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, địa phương đăng ký xác lập quyền và bảo vệ tài sản trí tuệ cho hàng xuất khẩu, đặc biệt ở các thị trường tiềm năng của Việt Nam.

b) Xây dựng và triển khai chiến lược sở hữu trí tuệ quốc gia.

c) Triển khai hoạt động nâng cao năng lực thực thi quyền sở hữu trí tuệ, đánh giá, định giá công nghệ để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp.

7. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy hình thành lực lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Nâng cao năng lực hoạt động của các vườn ươm doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã được thành lập. Đề xuất xây dựng chỉ tiêu đo lường năng lực hoạt động của các vườn ươm doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 (Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ).

c) Nghiên cứu xây dựng và thực hiện các giải pháp chính sách để giai đoạn 2016-2020, hằng năm có khoảng 30-35% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

8. Đổi mới, cơ cấu lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ công lập

a) Rà soát, tập hợp và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý; xác định các loại dịch vụ được chi trả hoàn toàn bằng ngân sách, dịch vụ do người tiêu dùng chi trả một phần và các dịch vụ do người tiêu dùng chi trả toàn phần. Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ sự nghiệp công thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Thực hiện hiệu quả Đề án Quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập đến năm 2020, định hướng đến năm 2030" (Quyết định số 171/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành

các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác năm của đơn vị; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Kế hoạch hành động.

2. Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện các đề án, nhiệm vụ quy định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này khẩn trương xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép với các Chương trình, Kế hoạch liên quan khác và tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ.

3. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp bảo đảm kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ.

4. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 11), các đơn vị tổ chức đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, xây dựng báo cáo gửi Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ Pháp chế theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động; xây dựng nhiệm vụ phục vụ đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ. Trong quá trình tổ chức thực hiện chủ động báo cáo, kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Kế hoạch hành động được thực hiện hiệu quả./.

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Chu Ngọc Anh

PHỤ LỤC

Phân công triển khai nhiệm vụ

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Quyết định số 636/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Ghi chú
I. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC)					
1.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.	2017	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Đã được giao tại Quyết định số 27/QĐ-BKHCN ngày 09/01/2017
2.	Xây dựng, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuẩn đối sánh và thực hành tốt nhất về năng suất để phục vụ doanh nghiệp.	2017-2020 (xây dựng hệ thống: 2017-2018)	Các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ KH&CN	Báo cáo kết quả truy cập, tương tác với doanh nghiệp; hiệu quả kinh tế - xã hội đạt được.	Thực hiện trong Chương trình 712 và nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng
3.	Phối hợp với các Bộ, ngành để hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong tính toán năng suất nhân tố tổng hợp (TFP); đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ để TFP đóng góp vào tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016-2020 khoảng 30-35%.	2017-2020	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo kết quả phối hợp với các Bộ, ngành về hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành. Báo cáo đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ để TFP đóng góp vào tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016-2020 khoảng 30-35%.	

II. Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ					
4.	Hướng dẫn thực hiện quy định của Luật Chuyển giao công nghệ sửa đổi liên quan đến: hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ; thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	2017-2018	Vụ ĐTG và các đơn vị liên quan	Các quy định đưa vào Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi).	Vụ ĐTG chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi)
5.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhập khẩu công nghệ giai đoạn đến năm 2025.	2018	Viện CLCS và các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	
6.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế hợp tác để triển khai dự án đầu tư xây dựng và vận hành cơ sở hạ tầng nghiên cứu chung với doanh nghiệp.	2018	Vụ KHTH, Vụ TC và các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Điều hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ của Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi)
7.	Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2013/TT-BKHCN ngày 8/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức tư vấn chuyển giao công nghệ.	2018	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi)
8.	Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp, xây dựng và cập nhật bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ để định hướng nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong các ngành lĩnh vực, địa phương và doanh nghiệp.	2017-2020	Văn phòng VPCTQG, Ban Chủ nhiệm Chương trình ĐMCNQG	Báo cáo bản đồ công nghệ trong các lĩnh vực đã xây dựng; Báo cáo hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; Báo cáo định hướng nghiên cứu, định hướng nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong các ngành lĩnh vực, địa phương và	+ Năm 2017-2018: Nghiên cứu xây dựng 4 bản đồ công nghệ trong các lĩnh vực: (1) Vắc-xin;(2) Công nghệ gen; (3) Tế bào gốc; (4) Vật liệu, linh kiện điện tử bán dẫn. + Năm 2018-2019:

				doanh nghiệp dựa trên các bản đồ công nghệ đã xây dựng.	Nghiên cứu xây dựng 2 bản đồ công nghệ trong lĩnh vực: (6) Công nghệ vi sinh; (7) Cơ khí ô tô và máy nông nghiệp + Năm 2019-2020: dự kiến nghiên cứu 2 - 3 bản đồ công nghệ trong một số lĩnh vực khác.
III. Cục Thông tin KH&CN quốc gia					
9.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030.	2017	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Thuộc danh mục văn bản xây dựng năm 2017 của Bộ KH&CN
10.	Nâng cấp, vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin công nghệ, thiết bị, chuyên gia công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn công nghệ cần đổi mới, chuyển giao công nghệ.	2017-2020	Cục UDPTCN, Cục PTTT&DN, Viện VĐG	Báo cáo kết quả truy cập, tương tác của doanh nghiệp đối với các nguồn cơ sở dữ liệu về công nghệ theo các ngành, lĩnh vực.	
IV. Cục Sở hữu trí tuệ					
11.	Xây dựng chiến lược sở hữu trí tuệ quốc gia.	2017	Viện Khoa học SHTT, Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Thuộc danh mục văn bản xây dựng năm 2017 của Bộ KH&CN
12.	Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, địa phương đăng ký xác lập quyền và bảo vệ tài sản trí tuệ cho hàng xuất khẩu, đặc biệt ở các thị trường tiềm năng của Việt Nam.	2017-2020	Các địa phương và đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương trong đăng ký xác lập quyền và bảo vệ tài sản trí tuệ.	

V. Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN					
13.	Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 80/2007/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	2017	Các đơn vị liên quan	Nghị định của Chính phủ.	Thuộc danh mục xây dựng văn bản năm 2017 của Bộ KH&CN
14.	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp chính sách hướng tới mục tiêu giai đoạn 2016-2020 hằng năm có khoảng 30-35% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.	2017-2020	Cục UDPTCN và các đơn vị liên quan	Báo cáo các giải pháp khuyên khích, thúc đẩy và kết quả thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp.	
15.	Hướng dẫn thực hiện quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa liên quan đến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	2018	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các nội dung liên quan của Bộ KH&CN được lồng ghép vào các văn bản hướng dẫn của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ.	
16.	Triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 (Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ).	2017-2025	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, các loại hình công nghệ, sản phẩm được phát triển đưa ra thị trường; quy mô vốn từ ngoài nhà nước được cấp cho các dự án khởi nghiệp.	
VI. Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ					
17.	Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2015/TT-BKHCN ngày 13/11/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng	2017	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Đã giao tại Quyết định số 223/QĐ-BKHCN ngày 15/02/2017
18.	Xây dựng Thông tư hướng dẫn điểm a, b, c và đ khoản 2 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.	2017	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Thuộc danh mục xây dựng văn bản năm 2017 của Bộ KH&CN

19.	Xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi).	2018	Các đơn vị liên quan	Nghị định của Chính phủ.	
20.	Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 31/2011/BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung và phương thức hoạt động của các tổ chức đánh giá, định giá công nghệ.	2019	Viện VĐG, các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	
VII. Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật					
21.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục sản phẩm quốc gia thực hiện từ năm 2012 thuộc Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020.	2017	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Thuộc danh mục xây dựng văn bản năm 2017 của Bộ KH&CN
22.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh các sản phẩm công nghiệp sinh học thuộc các các ngành, lĩnh vực trong kế hoạch tổng thể phát triển và ứng dụng công nghiệp sinh học đến năm 2030.	2018	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Đề án mới theo đề xuất của Vụ CNN
23.	Đề xuất bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học-công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường vào Đề án tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều chỉnh Đề án này.	2017-2018	Cục UDPTCN và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả bổ sung vào Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT) tiến hành điều chỉnh Đề án này.	Khoản 10, Mục II, Nghị quyết số 27/NQ-CP giao Bộ NN&PTNT nghiên cứu điều chỉnh Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp

VIII. Vụ Tổ chức cán bộ					
24.	Rà soát, tập hợp và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành, lĩnh vực và địa phương thuộc thẩm quyền quản lý.	6/2017	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ trong Quý III/2017.	Nội dung giao tại khoản 9, Mục II, Nghị quyết số 27/NQ-CP
25.	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích dịch chuyển lao động trình độ cao từ viện nghiên cứu, trường đại học sang khu vực doanh nghiệp.	2017 - 2020	Vụ XHTN và các đơn vị liên quan thuộc Bộ KH&CN	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, báo cáo tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến khuyến khích dịch chuyển lao động trình độ cao từ viện nghiên cứu, trường đại học sang khu vực doanh nghiệp Báo cáo đề xuất các cơ chế, chính sách cần xây dựng mới hoặc lồng ghép vào các văn bản khác.	
26.	Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xếp hạng tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	2017	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Thuộc danh mục xây dựng văn bản năm 2017 của Bộ KH&CN
27.	Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước (Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ).	2017-2020	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồ dưỡng nâng cao năng lực quản lý, quản trị công nghệ cho các tổ chức.	
IX. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp					
28.	Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên kết.	2018	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Hướng dẫn Điều 38, Nghị định 08/2014/NĐ-CP

X. Vụ Tài chính					
29.	Phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, đề xuất các giải pháp tăng quy mô tài chính cho các quỹ hỗ trợ doanh nghiệp của nhà nước.	2017-2020	Bộ Tài chính; các đơn vị liên quan	Báo cáo đề xuất các giải pháp tăng quy mô tài chính cho các quỹ hỗ trợ doanh nghiệp của nhà nước; kết quả phối hợp với Bộ Tài chính.	
30.	Phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan xây dựng quy định về hỗ trợ vốn, cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay và bảo lãnh vốn vay đối với các dự án đầu tư đổi mới công nghệ của doanh nghiệp từ các quỹ nhà nước; đề xuất thí điểm cơ chế ngân hàng thương mại thực hiện bảo lãnh vốn vay đối với các dự án nghiên cứu, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.	2017-2020	Bộ Tài chính; các đơn vị liên quan	Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành rà soát, báo cáo tình hình thực hiện quy định về hỗ trợ vốn, cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay và bảo lãnh vốn vay đối với các dự án đầu tư đổi mới công nghệ của doanh nghiệp từ các quỹ nhà nước; Báo cáo đề xuất cơ chế ngân hàng thương mại thực hiện bảo lãnh vốn vay đối với các dự án nghiên cứu, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.	
XI. Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN					
31.	Xây dựng Thông tư quy định quản lý thực hiện Đề án "Thí điểm cơ chế đối tác công - tư, đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ"	2017	Các đơn vị liên quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ	
32.	Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án "Thí điểm cơ chế đối tác công - tư, đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ".	2017	Bộ Tài chính	Dự thảo Thông tư và chuyển Bộ Tài chính phối hợp hoàn thiện, ban hành	
33.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật một số dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khoa học và công nghệ áp dụng từ năm	2018	Vụ KHTH, Vụ TC và các đơn vị liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề án mới theo đề xuất của Viện CLCS

	2018.				
34.	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp Việt Nam, đặt cơ sở nghiên cứu phát triển (R&D) tại Việt Nam và sử dụng kỹ sư, nhà khoa học Việt Nam.	2017-2020	Vụ ĐTG và các đơn vị liên quan thuộc Bộ KH&CN.	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả các cơ chế chính sách liên quan đang triển khai. Báo cáo các đề xuất các cơ chế, chính sách cần xây dựng mới hoặc lồng ghép vào các văn bản khác.	
35.	Triển khai hiệu quả Đề án "Thí điểm cơ chế đối tác công - tư, đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ".	2017-2020	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ KH&CN theo cơ chế đối tác công - tư.	
XII. Thanh tra Bộ					
36.	Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình hành động phòng chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.	2018	Các đơn vị, bộ ngành liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	
XIII. Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia					
37.	Thực hiện các cơ chế tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay thông qua Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia.	2017-2020	Vụ TC, Vụ KHTH	Báo cáo kết quả tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay cho doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ, đổi mới công nghệ.	